

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Vững.

2. Ông Đào Văn Hiến.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 371/2023/TLST-DS ngày 05 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Trần Văn Chí L**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: **Ấp C, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.**

Bị đơn: Chị **Đặng Thị T**, sinh năm 1994.

Địa chỉ thường trú: **Ấp C, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.**

Chỗ ở hiện tại: **Khóm T, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.**

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh **Trần Văn Chí L** và chị **Đặng Thị T** thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh **Trần Văn Chí L** đồng ý để chị **Đặng Thị Tuyết T** nuôi dưỡng 02 con chung là: **Trần Gia H**, sinh ngày 11/09/2015 và **Trần Gia P** sinh ngày 24/07/2017. Không yêu cầu cấp dưỡng.

Về quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con: Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó theo quy định tại các Điều 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Anh **Trần Văn Chí L** và chị **Đặng Thị T** trình bày không có.

- Về nợ chung: Anh **Trần Văn Chí L** và chị **Đặng Thị T** trình bày không có.

- Về án phí:

+ Anh **Trần Văn Chí L** phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000789 ngày 02/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

+ Chị **Đặng Thị T** không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Huyện;
- Lưu HSVA (T).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**